



TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XVI

1. Họ và tên thường dùng: **HOÀNG XUÂN TÂN**
2. Họ và tên khai sinh: **HOÀNG XUÂN TÂN**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 09/12/1975; 4. Giới tính: Nam;
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác;
6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Mai Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình (nay là xã Tuyên Bình, tỉnh Quảng Trị);
7. Quê quán: Xã Phúc Lộc, tỉnh Nghệ An;
8. Nơi đăng ký thường trú: Số 80 Hà Văn Cách, Tổ dân phố 9 Đồng Phú, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị;
Nơi ở hiện nay: Số 80 Hà Văn Cách, Tổ dân phố 9 Đồng Phú, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị;
9. Số Căn cước: 044xxxxxx283; Ngày cấp: 11/11/2022; Cơ quan cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH;
10. Dân tộc: Kinh; 11. Tôn giáo: Không;
12. Trình độ:
- Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông;
- Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học, chuyên ngành Tài chính - Tín dụng;
- Học vị: Thạc sĩ, chuyên ngành Quản trị kinh doanh; Học hàm: Không;
- Lý luận chính trị: Cao cấp;
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh trình độ C;
13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ;
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
15. Nơi công tác: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị;
16. Ngày vào Đảng: 22/7/2003; Ngày chính thức: 22/7/2004; Số thẻ đảng viên: 044xxxxxx283;
- Chức vụ trong Đảng: Tỉnh ủy viên;
- Ngày ra khỏi Đảng: Không; Lý do ra khỏi Đảng: Không;
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể khác: Không;
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt;
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: 02 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và nhiều danh hiệu, hình thức khen thưởng khác;
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không bị kỷ luật, không có án tích;
21. Là đại biểu Quốc hội: Không;
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình nhiệm kỳ 2016-2021, Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình (nay là tỉnh Quảng Trị) nhiệm kỳ 2021-2026;

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ tháng 12/1996 đến tháng 12/2000	Phụ trách kế toán, Ban Quản lý dự án Cải cách hành chính tỉnh Quảng Bình;
Từ tháng 01/2001 đến tháng 02/2001	Nghỉ chờ bố trí công tác;
Từ tháng 3/2001 đến tháng 12/2001	Kế toán Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình;
Từ tháng 01/2002 đến tháng 4/2004	Phụ trách kế toán Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình;
Từ tháng 5/2004 đến tháng 5/2009	Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ; Chuyên viên theo dõi lĩnh vực Tài chính - Ngân sách, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình; Bí thư Đoàn thanh niên Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2005-2008;
Từ tháng 6/2009 đến tháng 8/2011	Phó Trưởng phòng Kinh tế - Tổng hợp, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình;
Từ tháng 9/2011 đến tháng 4/2013	Phó Bí thư Chi bộ, Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh Quảng Bình; Chủ tịch Công đoàn Sở;
Từ tháng 5/2013 đến tháng 3/2016	Bí thư Chi bộ, Giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh Quảng Bình;
Từ tháng 4/2016 đến tháng 3/2019	Phó Bí thư Chi bộ, Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình;
Từ tháng 4/2019 đến tháng 4/2021	Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình;
Từ tháng 5/2021 đến tháng 3/2024	Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh kiêm Trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình;
Từ tháng 4/2024 đến tháng 6/2025	Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình;
Từ tháng 7/2025 đến nay	Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị.

Ký tên
(Đã ký)
Hoàng Xuân Tân